

Bản án số: 47/2021/HSST
Ngày 30 tháng 7 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lại Phương Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/HSST ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Văn H, sinh ngày 30/8/1987; tại: thôn T., xã Đ., huyện S., tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: thôn T., xã Đ., huyện S., tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T, sinh năm 1958 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1962; vợ: Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1992; con: có 02 con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Như H, sinh năm 1945 (đã chết)

Người đại diện cho bị hại: Ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1949; Trú tại: thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Công Q, sinh năm 1986; trú tại: TDP V, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt). Ông Nguyễn Công C, sinh năm 1959; trú tại: thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt). Anh Bùi Xuân T, sinh năm 1979; trú tại: thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 22/11/2020, Đặng Văn H có Giấy phép lái xe ô tô hạng B2, một mình điều khiển xe ô tô BKS 88A-267.29 đi từ xã Bàn Giản, huyện Lập Thạch theo đường TL 306 để về nhà. Đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đi đến địa phận thôn Guồng, xã Tử Du, huyện Lập Thạch quan sát thấy phía trước cách khoảng 140m có xe mô tô do ông Nguyễn Công C và xe đạp do bà Nguyễn Thị Như H ở thôn Guồng, xã Tử Du điều khiển đi bên phải theo chiều đi của H (bà H đi phía trước cách ông C khoảng 20m). Lúc này, H điều khiển xe ô tô với tốc độ khoảng 40-50km/giờ vượt bên trái xe mô tô của ông C, sau đó H giữ nguyên tốc độ đi tiếp, tay trái cầm vô lăng xe điều khiển mắt nhìn xuống màn hình xe ô tô tay phải điều khiển màn hình thì nghe thấy tiếng va chạm mạnh phía đầu xe. H nhìn lên thấy kính chắn gió phía trước bên phải xe ô tô của mình bị rạn vỡ, nhìn qua gương chiếu hậu bên phải thấy bà H và xe đạp bị đổ ngã ra đường, H hoảng sợ điều khiển xe ô tô bỏ chạy đi thẳng đến Gara ô tô của anh Nguyễn Công Q ở TDP Vĩnh Thịnh, Thị trấn Lập Thạch gửi xe lại rồi bắt xe taxi về nhà. Còn bà H được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng do bị thương nặng nên đã tử vong. Đến 19 giờ cùng ngày, H đến cơ quan Công an huyện Lập Thạch đầu thú.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông trên đường TL306 thuộc địa phận thôn Guồng, xã Tử Du, huyện Lập Thạch, đường thẳng phẳng, trải nhựa áp phan rộng 6m40, mặt đường khô ráo, quá trình khám nghiệm hiện trường lấy mép đường bên phải theo hướng từ Cầu Bì La, xã Đồng Ích đi UBND xã Tử Du làm chuẩn và lấy cột điện ký hiệu 10-TD2 bên phải đường là mốc chuẩn. Vết trượt mặt đường ký hiệu số (1) có kích thước 1m72 x 01cm hướng từ Cầu Bì La đi UBND xã Tử Du, điểm đầu vết (1) cách mép đường chuẩn là 48cm và cách mốc chuẩn là 8m, điểm cuối vết (1) cách mép đường chuẩn là 52cm.

Khám nghiệm phương tiện:

Khám nghiệm xe ô tô BKS 88A-267.29 nhãn hiệu Hyundai Accent màu sơn đỏ, xác định: Phần bên phải kính chắn gió đầu xe có vết nứt vỡ rạn kính trên diện 90cm x 90cm, tại tâm vết rạn này có bám dính nhiều sợi lông, tóc. Ba đờ sóc trước bên phải bung bật tạo khoảng hở so với bị trí ban đầu là 2cm. Mặt trước bên phải ba đờ sóc này có vết trượt xước, bong tróc sơn trên diện 40cm x 20cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 25cm. Quá trình khám nghiệm đã thu giữ mẫu sơn tại ba đờ sóc trước ký hiệu M1 và thu mẫu lông, tóc trên kính chắn gió trước của xe ô tô BKS 88A-267.29.

Khám nghiệm xe đạp loại xe nữ, màu sơn bạc, trên khung xe có chữ VIETLONG, xác định: Phần sau chắn bùn bánh sau bị móp méo, biến dạng, lệch hướng từ sau về trước. Vành bánh sau bị móp méo, biến dạng và gãy trên đoạn dài 31cm làm các nan hoa gắn với đoạn vành này bị cong vênh, biến dạng theo. Trên bề mặt bên phải của phần vành bị gãy có bám dính chất màu đỏ kích

thước 5cm x 7cm. Quá trình khám phương tiện đã thu chất màu đỏ bám dính tại vành bánh sau xe đạp, ký hiệu A1.

Khám nghiệm tử thi Nguyễn Thị Như H: Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 3083/TT ngày 05/12/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Vĩnh Phúc kết luận: *“Vùng mặt đầu có nhiều vết sưng nề, dập rách da, niêm mạc. Gãy xương mũi, hai lỗ mũi và khoang miệng có máu chảy ra. Thành ngực hai bên mất vững, gãy kín xương ức, các xương sườn từ số 2 đến số 6 hai bên. Vùng ngực, lưng, mông, tay phải, hai chân có các vết xây sát, rách da, lột da rải rác. Tụ máu trung thất trước. bề mặt cơ tim tụ máu. Hai phổi dập, xẹp, nhu mô nhạt màu. Nguyên nhân chết: chấn thương ngực kín ở người bị đa chấn thương.”*

Kết quả giám định hóa học:

Kết luận giám định số 156 /KLGD ngày 13/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất màu đỏ ghi thu tại vành bánh sau xe đạp của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định cùng loại với mẫu sơn màu đỏ ghi thu tại ba-đờ-sóc phía trước xe ô tô BKS 88A-267.29 của mẫu ký hiệu M1... ”.*

Kết luận giám định số 8825/C09-TT3 ngày 08/01/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: *“1. Chất màu đỏ ghi thu tại vị trí số (6) ở hiện trường là máu người và là máu của Nguyễn Thị Như H. 2. Mẫu ghi lông, tóc người ghi thu tại kính chắn gió phía trước xe ô tô BKS 88A-267.29... là lông hoặc tóc của Nguyễn Thị Như H...”*.

Định giá tài sản: Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 450/KL-HĐĐG ngày 07/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch kết luận: *01 xe ô tô BKS: 88A-267.29 bị hư hỏng được định giá: 10.200.000đ; 01 xe đạp bị hư hỏng được định giá: 150.000đ.*

Kết quả giám định kỹ thuật số điện tử: Tại Kết luận giám định số 163 ngày 14/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Khôi phục được dữ liệu trong thẻ nhớ gửi giám định, qua phân tích dữ liệu thấy không có dữ liệu là video trong ngày 22/11/2020”*. Cơ quan giám định đã hoàn trả lại đối tượng giám định cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Đặng Văn H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200 triệu đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Xuân Q (em trai chồng bà H) đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho H.

Vật chứng vụ án:

01 xe ô tô BKS 88A-267.29 nhãn hiệu Hyundai Accent màu sơn đỏ, số khung 41BBKN016283, số máy G4LCJF705384, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Đặng Văn H, ngày 22/03/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho Đặng Văn H.

01 chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 88A-267.29 mang số 045011; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô số 0040499; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 853318; 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 010199045117 mang tên Đặng Văn H; 01 thẻ nhớ Micro SD màu đen 32Gb và 01 áo phông cộc tay màu trắng có viền cổ áo và tay màu xanh, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Đặng Văn H cần xem xét trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 xe đạp loại xe nữ, màu sơn bạc, trên khung xe có chữ VIETLONG là tài sản hợp pháp của bị hại cần xem xét trả lại.

Các mẫu và bao gói do cơ quan giám định hoàn lại, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Kết quả giám định và điều tra xác định quá trình điều khiển phương tiện trước và trong khi xảy ra vụ tai nạn, trong cơ thể của Đặng Văn H và bà Nguyễn Thị Như H không có nồng độ cồn và ma túy. Quá trình điều tra, bị cáo Đặng Văn H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 40/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2021 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Đặng Văn H. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Văn H.

Xử phạt: Bị cáo H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Đặng Văn H có Giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 22/11/2020, H điều khiển xe ô tô BKS 88A-267.29 đi theo đường TL306 hướng từ Cầu Bì La, xã Đồng Ích đi UBND xã Tử Du. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Guồng, xã Tử Du, huyện Lập Thạch, H nhìn về phía trước cách xe H khoảng 140m thấy bà Nguyễn Thị Như H điều khiển xe đạp một mình đi cùng chiều. Lúc này, H điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 40-50km/giờ, khi còn cách bà H khoảng 20m, H cúi mặt xuống nhìn màn hình xe ô tô, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước nên đầu xe ô tô H điều khiển đã đâm vào phía sau xe đạp bà H đang điều khiển, hất bà H và xe đạp đổ ngã văng ra đường. Hậu quả: Bà H bị tử vong, hai xe bị hư hỏng trị giá 10.350.000đ. Sau khi gây tai nạn H lái xe bỏ chạy, đến 19 giờ cùng ngày H ra đầu thú tại Công an huyện Lập Thạch. Lỗi thuộc về Đặng Văn H.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Hành vi nêu trên của Đặng Văn H đã vi phạm khoản 17, khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1 điều 11 Thông tư 31/2019/BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ.

Khoản 17, khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm:

17. Bỏ trốn sau khi gây tai nạn để trốn tránh trách nhiệm.

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.”

“Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe:

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình;”

Khoản 1 Điều 11 Thông tư 31/2019/BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ.

“Điều 11. Khoảng cách an toàn giữa hai xe khi tham gia giao thông trên đường:

1. Khi điều khiển xe tham gia giao thông trên đường bộ, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình:”

Đã phạm vào tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm...;”

Do đó bản cáo trạng số: 40/CT-VKS, ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết xem xét giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị hại là bà Nguyễn Thị Như H, sinh năm 1945, do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *“Phạm tội đối với người ... đủ 70 tuổi trở lên”* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự gì. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đầu thú, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, quá trình điều tra và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bố đẻ bị cáo là thương binh; vợ bị cáo là giáo viên có nhiều thành tích được Sở giáo dục tỉnh Vĩnh Phúc khen thưởng nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, hành vi phạm tội của bị cáo chưa đến mức phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù với mức án tương xứng với hành vi phạm tội và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được cải tạo tại địa phương, ấn định thời gian thử thách cho bị cáo cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 200.000.000đ, người đại diện cho gia đình bị hại là ông Q (là anh trai chồng bà H) đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 xe ô tô BKS 88A-267.29 nhãn hiệu Hyundai Accent màu sơn đỏ, số khung 41BBKN016283, số máy G4LCJF705384, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Đặng Văn H, ngày 22/03/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho Đặng Văn H.

01 chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 88A-267.29; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô số 0040499; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 853318; 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 010199045117 mang tên Đặng Văn H; 01 thẻ nhớ Micro SD màu đen 32Gb và 01 áo phông cộc tay màu trắng có viền cổ áo và tay màu xanh, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Đặng Văn H cần xem xét trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 xe đạp loại xe nữ, màu sơn bạc, trên khung xe có chữ VIETLONG là tài sản hợp pháp của bị hại. Tại phiên tòa người đại diện cho bị hại không đề nghị trả lại do vậy cần tịch thu bán sung công quỹ nhà nước.

Các mẫu và bao gói do cơ quan giám định hoàn lại, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Đặng Văn H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Hình phạt: Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Văn H.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 05 (năm) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Thịnh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Đặng Văn H 01 giấy đăng ký xe BKS:

88A-267.29; 01 Giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe BKS: 88A-267.29 số 0040499; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS: 88A-267.29 số 853318; 01 Giấy phép lái xe hạng B2 tên Đặng Văn H số 010199045117; 01 thẻ nhớ màu đen loại 32Gb và 01 áo phông cộc tay màu trắng thân áo dài 74cm chiều dài hai tay áo 78cm nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu bán sung công quỹ nhà nước 01 xe đạp bị hư hỏng (như mô tả trong biên bản khám nghiệm phương tiện).

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có các mảnh vỡ vụn thu tại vị trí số (3) trong sơ đồ hiện trường; 01 phong bì chứa chung mẫu lông, tóc thu tại mặt kính chắn gió và mẫu máu tử thi Nguyễn Thị H; 01 mẫu phong bì chứa mẫu khi thu tại ba đồ sộc phía trước xe ô tô BKS: 88A-267.29.

(các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch và Chi cục thi hành án huyện Lập Thạch).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Đặng Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện cho bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Chi cục Thi hành án huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Ủy ban nhân dân xã Đồng Thịnh;
- Bị cáo;
- Người đại diện cho bị hại;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Huệ